

Ngày 30/06/2025	8,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	6.8%	4.2%	-0.7%

	Q2/25	
ROE	11.6%	+/- YoY ▲ 10.2%

	Q2/25		
DT thuần	1,004	QoQ ▲ 51.0 ▲ 5.4%	YoY ▲ 333 ▲ 49.6%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	1,957	YoY ▲ 654 ▲ 50.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	32.5	QoQ ▲ 12.6 ▲ 63.4%	YoY ▲ 20.3 ▲ 167%
	tỷ VNĐ		

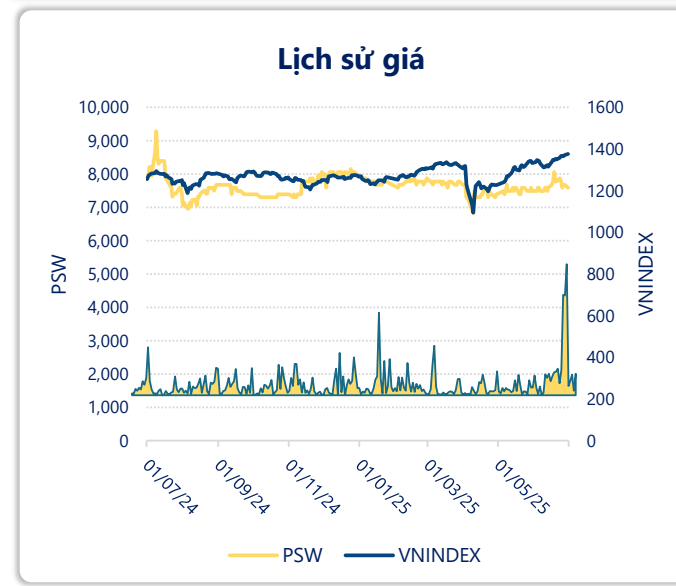
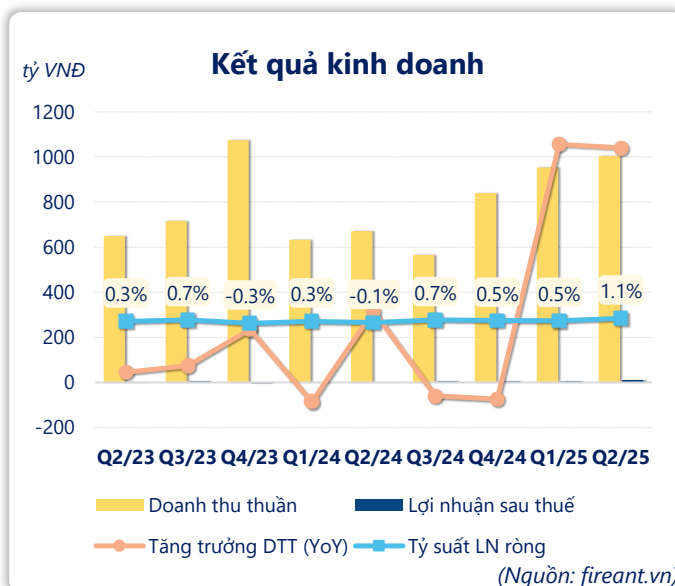
	6T 2025	
LN gộp	52.4	YoY ▲ 27.1 ▲ 107%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	14.3	QoQ ▲ 8.82 ▲ 160%	YoY ▲ 15.3 ▲ 1585%
	tỷ VNĐ		

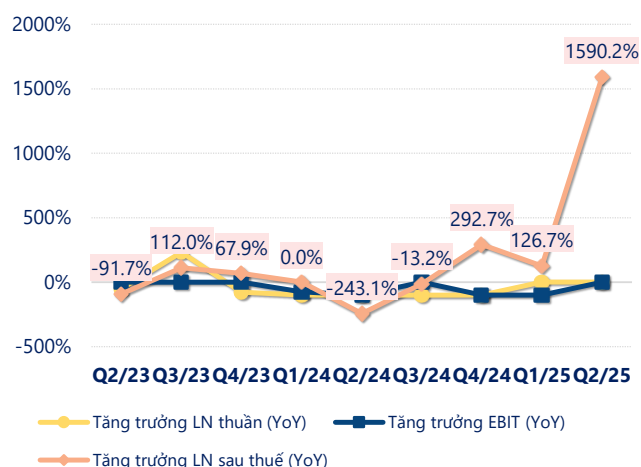
	6T 2025	
LN thuần	19.7	YoY ▲ 18.2 ▲ 1214%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	11.4	QoQ ▲ 7.01 ▲ 160%	YoY ▲ 12.2 ▲ 1581%
	tỷ VNĐ		

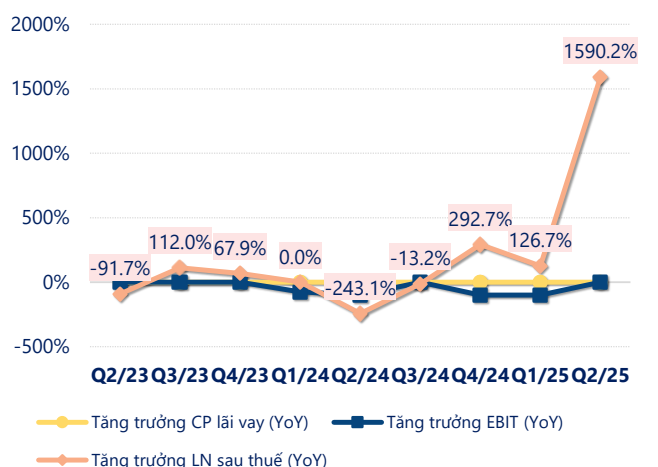
	6T 2025	
LN sau thuế	15.8	YoY ▲ 14.6 ▲ 1248%
	tỷ VNĐ	



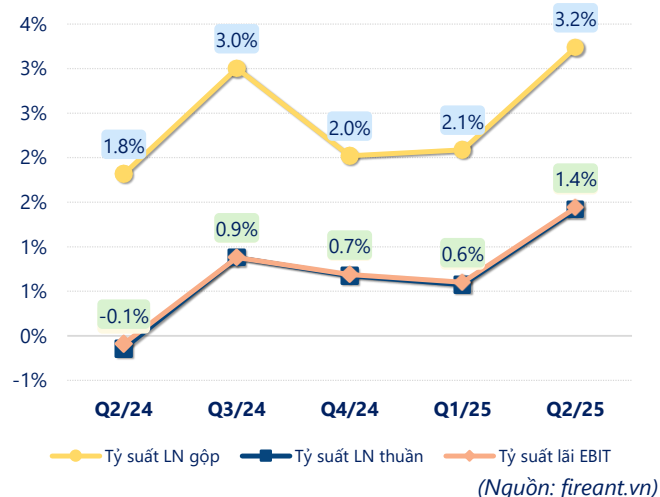
Tăng trưởng lợi nhuận



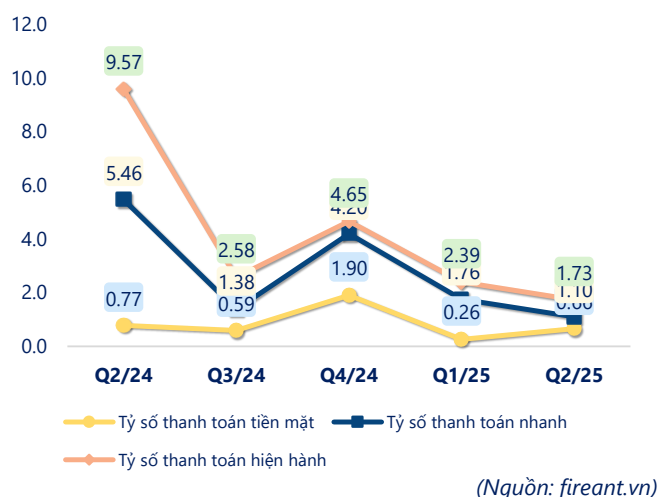
Tăng trưởng chi phí



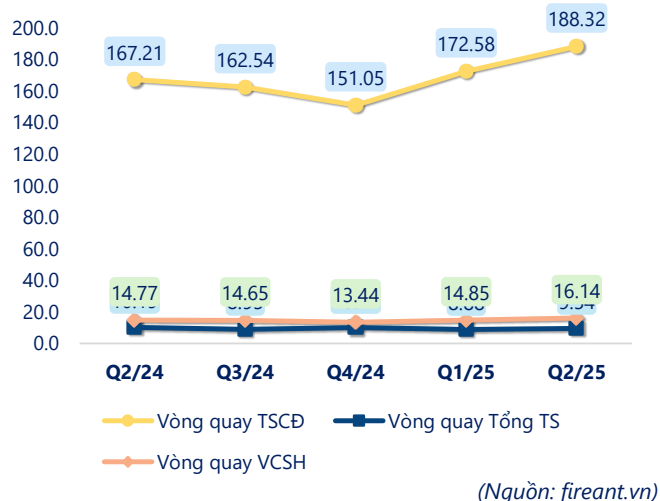
Tỷ suất lợi nhuận



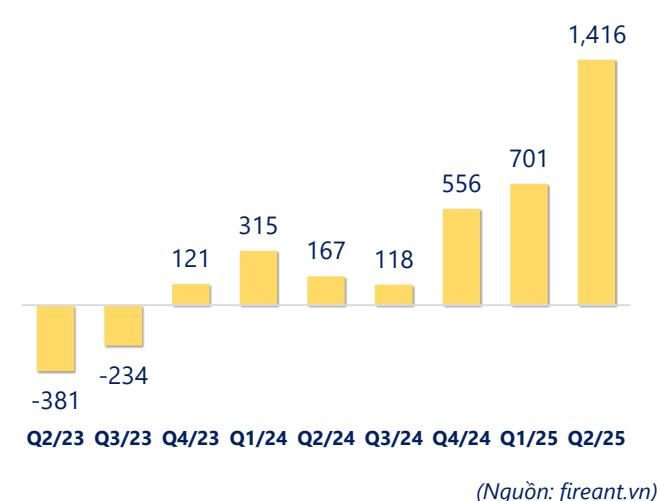
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,004	671	49.6%	1,957	1,303	50.2%
Giá vốn hàng bán	972	659	47.4%	1,905	1,278	49.1%
Lợi nhuận gộp	32.5	12.2	167%	52.4	25.3	107%
Doanh thu HĐTC	1.01	0.01	10010%	1.66	0.13	1140%
Chi phí TC	0.19	0.36	-47.3%	0.43	0.45	-5.5%
Chi phí lãi vay	0.19	0.36	-47.3%	0.43	0.45	-5.5%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.1	9.05	22.9%	19.7	15.6	26.5%
Chi phí QLDN	7.96	3.75	112%	14.2	7.88	80.2%
LN thuần từ HĐKD	14.3	-0.96	1585%	19.7	1.50	1214%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.01	-0.04	136%
LN trước thuế	14.3	-0.96	1585%	19.7	1.47	1248%
Lợi nhuận sau thuế	11.4	-0.77	1581%	15.8	1.17	1248%
LNST của CĐ cty mẹ	11.4	-0.77	1581%	15.8	1.17	1248%

(Nguồn: fireant.vn)

